ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI HỌC KÌ I 2021 - 2022
MÔN SỬ - KHỐI 12
A. SỬ THẾ GIỚI

BÀI 6- NƯỚC MỸ

1. Trong khoảng 20 năm sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Vị thế kinh tế của Mĩ là	trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới
2. Những nhân tố khiến Mĩ không thể đơn phương sắp đặt một trật tự thế giới mới trong bối cảnh "Chiến tranh lạnh" chấm dứt là	sự vươn lên của nhiều cường quốc và chủ nghĩa khủng bố
3. Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố thúc đẩy kinh tế Mĩ phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn 1945-1973?	Nguồn nhân lực dồi dào, chất lượng cao
4. Một trong những thành tựu của kinh tế Mĩ trong thời gian từ năm 1991 đến năm 2000 trong nền kinh tế thế giới là	chi phối nhiều tổ chức kinh tế - tài chính quốc tế
5. Mục tiêu "chiến lược toàn cầu" của Mĩ đối với các nước XHCN là	ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ
6. Trong thời kì "Chiến tranh lạnh", mưu đồ của Mĩ đối với phong trào cách mạng thế giới là	đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, công nhân và cộng sản quốc tế
7. Một trong những yếu tố dẫn đến sự thay đổi quan trọng trong chính sách đối nội và đối ngoại của Mĩ khi bước vào thế kỉ XXI là	Chủ nghĩa khủng bố
8. Năm 1949, Mĩ thành lập tổ chức nào để chống Liên Xô và các nước Đông Âu XHCN?	Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO)
9. Mục tiêu "chiến lược toàn cầu" của Mĩ đối với các nước TBCN là	khống chế, chi phối
10. Năm 1972, Mĩ điều chỉnh "chiến lược toàn cầu" từ ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ CNXH đến hòa hoãn với Liên Xô và Trung Quốc nhằm	chống lại phong trào cách mạng của các dân tộc
11. Trong bối cảnh "Chiến tranh lạnh" kết thúc, trật tự thế giới mới chưa định hình, Mĩ đã triển khai chiến lược	"Cam kết và mở rộng".
12. Trong bối cảnh Liên Xô tan rã, tham vọng lớn nhất của Mĩ là	thiết lập trật tự thế giới "đơn cực" do Mĩ chi phối và lãnh đạo.

BÀI 8- NHẬT BẢN

13. Giai đoạn 1950-1951, Nhật Bản khôi phục được nền kinh tế đạt mức trước chiến tranh vì	sự nỗ lực của bản thân và sự hỗ trợ của Mĩ.
14. Giai đoạn phát triển kinh tế Nhật Bản từ năm 1960 đến năm 1973 được mệnh danh là	giai đoạn phát triển "thần kì".
15. Đến nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX, Nhật Bản đã vươn lên thành	siêu cường tài chính số một thế giới.
16. Hiệp ước hòa bình Xan Phranxixcô (8/9/1951) được kí giữa Nhật Bản với	Mĩ.
17. Năm 1956, cùng với việc bình thường hóa quan hệ với	Liên hợp quốc

Liên Xô, Nhật Bản tham gia	
18. Năm 1973, Nhật Bản thiết lập quan hệ ngoại giao với	Việt Nam.
19. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, những khó khăn đối với kinh tế Nhật Bản là	bại trận, quân Đồng minh chiếm đóng, chịu hậu quả của bom nguyên tử.
20. Nhà nước Nhật luôn làm tốt các vai trò	đề ra các chiến lược, nắm bắt thời cơ và điều tiết cơ cấu kinh tế.
21. Những sự kiện thể hiện sự "trở về" châu Á của Nhật Bản là	đưa ra học thuyết Phucưda và học thuyết Kaiphu.
22. Để rút ngắn thời gian nghiên cứu khoa học, Nhật Bản thực hiện bằng cách	mua bằng phát minh sáng chế và chuyển giao công nghệ.
23. Nền tảng chính sách đối ngoại của Nhật Bản giai đoạn từ 1952 đến 1973 là	liên minh chặt chẽ với Mĩ.
24. Nội dung chủ yếu của học thuyết Phucưda và học thuyết Kaiphu là	tăng cường các mối quan hệ với các nước ĐNam Á và tổ chức ASEAN.

BÀI 9 – QUAN HỆ QUỐC TẾ

25. Sau CTTGII, quan hệ giữa hai cường quốc Xô – Mĩ là	quan hệ đối đầu.
26. Nội dung được xem là nhân tố chủ yếu tác động và chi phối các quan hệ quốc tế trong hơn bốn thập niên nửa sau thế kỷ XX là	sự xác lập cục diện hai cực, hai phe.
27. Sự kiện được xem là khởi đầu của "Chiến tranh lạnh" là	thông điệp của Tổng thống Mĩ Truman tại Quốc hội Mĩ.
28. "Kế hoạch Mác san" tháng 6/1947 của Mĩ đề ra nhằm thực hiện mục tiêu	Mĩ muốn giúp Tây Âu khôi phục kinh tế để Tây Âu lệ thuộc vào Mĩ.
29. Liên minh quân sự lớn nhất của các nước TBCN phương Tây do Mỹ cầm đầu là	Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO).
30. Những sự kiện đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe và Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới là	sự thành lập Tổ chức NATO và tổ chức Vácsava.
31. Xu thế hòa hoãn Đông – Tây được bắt đầu từ khi	Những cuộc gặp gỡ Xô – Mĩ (đầu những năm 70 của TK XX).
32. Trong bối cảnh Chiến tranh lạnh, sự kiện nào dưới đây góp phần làm giảm rõ rệt tình hình căng thẳng ở châu Âu?	Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức.
33. Sau khi trật tự hai cực tan rã, trật tự thế giới mới được hình thành theo xu hướng	đa cực, nhiều trung tâm.
34. Sau thời kỳ Chiến tranh lạnh, hầu hết các nước đã điều chỉnh chiến lược phát triển theo hướng	tập trung vào phát triển kinh tế.
35. Sau Chiến tranh lạnh, Mĩ muốn thiết lập trật tự thế giới	"đơn cực" để Mĩ làm bá chủ thế giới.
36. Bước vào thế kỷ XXI, sự kiện nào đã gây những khó khăn, thách thức đối với hòa bình, an ninh của các quốc gia?	Vụ khủng bố ngày 11/9/2001.

B.SỬ VIỆT NAM
BÀI 12: PHONG TRÀO DÂN TỘC DÂN CHỦ 1919-1925

1. Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, mâu thuẫn chủ yếu nhất trong xã hội Việt Nam là	Nhân dân Việt Nam với đế quốc Pháp và tay sai
2. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần 2 ở Việt Nam, trọng tâm đầu tư của thực dân Pháp là	nông nghiệp và công nghiệp
3. Báo Người cùng khổ là cơ quan ngôn luận của	Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pháp
4. Một trong những hoạt động của NAQ ở Pháp trong những năm 1919-1923 là	tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.
5. Nguyễn Ái Quốc là chủ nhiệm kiêm chủ bút của	Báo người cùng khổ (của Hội Liên hiệp thuộc địa)
6. Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam	bị cột chặt vào nền kinh tế nước Pháp
7. Do tác động của các cuộc khai thác thuộc địa, nền kinh tế Việt Nam có tính chất	Thực dân nửa phong kiến
8. Sau CTTG thứ nhất, các giai cấp trong xã hội Việt Nam có sự chuyển biến mới là do	tác động của chính sách khai thác thuộc địa
9. Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), Pháp đã	đầu tư nhiều vốn vào nông nghiệp
10. Người đề ra chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương là	Toàn quyền Đông Dương Anbe Xarô
11. Tại sao trong các chương trình khai thác thuộc địa ở Đông Dương, thực dân Pháp lại đầu tư chủ yếu vào Việt Nam?	Việt Nam là thuộc địa quan trọng nhất của Pháp ở Đông Dương
12. Do tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần 2 của thực dân Pháp (1919-1929), những giai cấp mới xuất hiện ở Việt Nam là	Tư sản và tiểu tư sản
13. Dưới thời Pháp thuộc, yêu cầu bức thiết nhất của giai cấp nông dân Việt Nam là	Độc lập dân tộc
14. Trong giai cấp tiểu tư sản, tầng lớp nào hăng hái nhất trong cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc?	Trí thức, học sinh, sinh viên
15. Sự kiện nào đánh dấu bước đầu Nguyễn Ái Quốc thiết lập mối quan hệ giữa CM Việt Nam với PTGPDT trên thế giới?	Tham gia lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari
16. NAQ khẳng định muốn cứu nước và GPDT phải đi theo con đường CMVS sau khi	đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I.Lênin
17. Sau cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919 – 1929), về cơ bản kinh tế Việt Nam vẫn là nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu vì lý do gì sau đây?	Phương thức sản xuất phong kiến vẫn được duy trì
18. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919-1929) đã làm sâu sắc thêm mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam. Đó là mâu thuẫn giữa	dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp
19. Một trong những điểm mới của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) so với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914) của thực dân Pháp ở Đông Dương là	Pháp đầu tư vốn với quy mô lớn, tốc độ nhanh
20. Sau khi Bản yêu sách của nhân dân An Nam không được Hội nghị Vécxai (1919) chấp nhận, Nguyễn Ái Quốc đã rút ra kết luận	muốn giải phóng, các dân tộc chỉ trông cậy vào lực lượng của bản thân mình
21. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của	Kinh tế thuộc địa phải phục vụ đối

thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?	đa cho kinh tế chính quốc
22. Giai cấp công nhân dưới thời thuộc địa phải chịu áp bức của	Đế quốc, phong kiến, tư sản
23. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần 2 ở Việt Nam, trong công nghiệp, thực dân Pháp chỉ chú trọng ngành khai thác mỏ và chế biến là do	có sẵn nguyên liệu, nhân lực và thị trường, không cạnh tranh với Pháp
24. Sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời Nguyễn Ái Quốc từ chủ nghĩa yêu nước trở thành người đảng viên cộng sản là	dự Đại hội Đảng Xã hội Pháp ở Tua
25. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp chủ trương đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nhằm	đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế chính quốc
26. Sự kiện nào đánh dấu sự kết thúc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc?	Đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I.Lênin

BÀI 13: PHONG TRÀO DÂN TỘC DÂN CHỦ 1925-1930

27. Sau khi học xong, đa số học viên dự lớp huấn luyện đào tạo cán bộ ở Quảng Châu (TQ)	bí mật về Việt Nam truyền bá lí luận giải phóng dân tộc .
28. Những tài liệu trang bị lí luận GPDT cho cán bộ của HVNCM TN để tuyên truyền đến giai cấp công nhân và các tầng lớp nhân dân Việt Nam là	báo Thanh niên và sách Đường Kách mệnh.
29. Bản Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã xác định tổ chức giữ vai trò lãnh đạo cách mạng Việt Nam là	Đảng Cộng sản Việt Nam.
30. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định đường lối chiến lược cách mạng là	tư sản dân quyền CM và thổ địa CM để đi tới xã hội cộng sản.
31. Nhiệm vụ "cách mạng tư sản dân quyền'' được đề ra trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng bao gồm	nhiệm vụ chống đế quốc, giành độc lập dân tộc.
32. Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên nhằm	tổ chức và lãnh đạo quần chúng đánh đổ đế quốc Pháp và tay sai.
33. Cơ quan lãnh đạo cao nhất và cấp cơ sở của HVNCMTN là	Tổng bộ và Chi bộ.
34. Một chính đảng yêu nước theo khuynh hướng CMDCTS ở Việt Nam thành lập năm 1927 là	Việt Nam Quốc dân đảng.
35. Hãy sắp xếp theo thứ tự thời gian : *1. Chi bộ Cộng sản đầu tiên; 2.Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 3. Đông Dương Cộng sản đảng thành lập; 4. An Nam Cộng sản đảng thành lập; 5. Đông Dương Cộng sản liên đoàn thành lập.*	1,3,4,5,2.
36. Tháng 6-1929, Đông Dương Cộng sản đảng ra đời từ sự phân hóa của tổ chức cách mạng nào?	HVNCMTN
37. Văn kiện đầu tiên của Đảng được thông qua tại HN thành lập ĐCSVN đầu năm 1930 là	Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.
38. Một trong những nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên là	đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến và tư sản phản cách mạng.
39. Bản Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã xác định mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới là	phải liên lạc với các dân tộc bị áp bức và vô sản thế giới.
40. Trong tình thế bị động, những cán bộ lãnh đạo chủ chốt của VN Quốc dân đảng quyết định tiến hành KN Yên Bái với tư tưởng	"không thành công cũng thành nhân''.
41. Những hoạt động tiêu biểu của Việt Nam Quốc dân đảng là	ám sát trùm mộ phu Badanh và khởi nghĩa Yên Bái.

42. Người sáng lập tờ báo Thanh niên của hội VNCMTN là	Nguyễn Ái Quốc.
43. Đa số hội viên của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là	học sinh, sinh viên, trí thức Việt Nam yêu nước.
44. Tư tưởng cốt lõi trong bản Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là	độc lập, tự do.
45. Những sự kiện chứng tỏ bước đầu NAQ đã thiết lập mối quan hệ CM Việt Nam với PTGPDT trên thế giới là	lập Hội LH thuộc địa và Hội Liên hiệp các DT bị áp bức ở Á đông.
46. Tư tưởng nền tảng của Việt Nam Quốc dân đảng là	CN Tam dân của Tôn Trung Sơn.
47. Cuộc khởi nghĩa Yên Bái do Việt Nam Quốc dân đảng lãnh đạo nổ ra trong hoàn cảnh	Đảng lâm vào bị động và có nguy cơ tan rã.
48. Một trong những nguyên nhân khách quan dẫn đến thất bại của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản ở Việt Nam là	ngọn cờ tư tưởng TS đã lỗi thời, không tập hợp được lực lượng
49. Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản ở VN chứng tỏ xu thế khách quan của cuộc vận động GPDT ở VN theo con đường	cách mạng vô sản.
50. Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập ĐCSVN?	Xây dựng lí luận cách mạng đáp ứng yêu cầu của lịch sử dân tộc.
51. Đối với những bước phát triển tiếp theo của lịch sử dân tộc, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là	sự chuẩn bị tất yếu đầu tiên có tính quyết định.
52. Nhân tố quyết định thành công của Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là	uy tín và năng lực của Nguyễn Ái Quốc.

BÀI 16: PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC 1939-1945

53. Trong khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8-1945), nhân dân Việt Nam đấu tranh chống kẻ thù nào sau đây?	Phát xít Nhật
54. Trong khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8-1945), ĐCS Đông Dương đề ra khẩu hiệu nào sau đây?	Phá kho thóc, giải quyết nạn đói
55. Để kiểm soát gắt gao nền kinh tế Đông Dương trong những năm CTTG II, TD Pháp thi hành chính sách	kinh tế chỉ huy
56. Để tập trung vào nhiệm vụ GPDT, HN lần thứ 8 BCH TW ĐCSĐ D (5-1941) đề ra chủ trương	tiếp tục tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất
57. Tên các tổ chức quần chúng trong Mặt trận Việt Minh là	Hội Cứu quốc
58. Nơi thí điểm vận động xây dựng hội Cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh là	Cao Bằng
59. Trong lúc Nhật đảo chính Pháp, Ban thường vụ TW ĐCS Việt Nam đã ra chỉ thị	"Nhật-Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta"
60. Sự kiện đánh dấu CĐPK ở Việt Nam sụp đổ hoàn toàn là	vua Bảo Đại thoái vị ngày 30/8/1945
61. HNBCHTW lần thứ 6 (11/1939) chủ trương thành lập	MT Thống nhất dân tộc phản đế ĐD
62. HNBCHTW Đảng lần thứ 8 (5/1941) quyết định thành lập	Mặt trận VN độc lập đồng minh
63. Nhân tố quyết định nhất đến thành công của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là	sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương
64. Trong PTGPDT 1939-1945, Nhân dân Việt Nam đã	tiến hành tổng khởi nghĩa
65. Hai căn cứ cách mạng đầu tiên ở Việt Nam là	Bắc Sơn-Võ Nhai và Cao Bằng
66. Đơn vị tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam là	Đội VN Tuyên truyền GP quân

67. Đầu năm 1945, sự kiện tạo nên cuộc khủng hoảng sâu sắc ở Đông Dương là	Nhật đảo chính Pháp
68. Cao trào làm cho kẻ thù ngày càng suy yếu, thúc đẩy thời cơ Tổng khởi nghĩa đến gần là	Cao trào kháng Nhật cứu nước
69. HN BCH TW Đảng lần 8 (5/1941) đã xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa ở nước ta là	từ khởi nghĩa từng phần lên tổng khởi nghĩa
70. Những hội nghị đánh dấu bước chuyển hướng đấu tranh của Đảng sau khi CTTG II bùng nổ là	Hội nghị Trung ương lần thứ 6 (11/1939) và lần thứ 8 (5/1941)
71. Ý nghĩa quốc tế của CMT8/ 1945 ở Việt Nam là	góp phần chiến thắng CNPX, cổ vũ các dân tộc thuộc địa.
72. Đối với cách mạng VN, việc phát xít nhật đầu hàng đồng minh không điều kiện (8-1945) đã	tạo điều kiện khách quan thuận lợi cho tổng khởi nghĩa